TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THUỴ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Pc**

Bản án số: 24/2024/HS-ST

Ngày: 01/3/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THUỴ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Hồng Tuyên và ông Ngô Văn Sang

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Khuông – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thái Thuy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thuy, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà**:** Bà Vũ Thị Thuỷ – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2024, tại phòng xét xử của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 133/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023, các quyết định hoãn phiên toà số 45/2023/QĐST-HS ngày 22/9/2023; số 46/2023/QĐST-HS ngày 19/10/2023; số 51/2023/QĐST-HS ngày 20/11/2023; số 60/2023/QĐST-HS ngày 20/12/2023 ; số 11/2024/QĐST-HS ngày 22/01/2024, đối với bị cáo :

Họ và tên: Vũ Thị D, tên gọi khác: không, giới tính: nữ, sinh ngày 05/7/1982; Nơi cư trú: thôn P, xã A, huyện Q, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: không, trình độ học vấn: 5/12, nghề nghiệp: lao động tự do; Họ tên cha: Vũ Nhân Q, sinh năm 1950; họ tên mẹ: Vũ Thị P, sinh năm 1951, đều trú tại xã A, huyện Q, tỉnh B. Họ tên chồng: Lê Sỹ T, sinh năm 1983, trú tại thôn P, xã T, huyện Q, tỉnh B. Bị cáo có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2010).

Tiền án: không.

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09/QĐ-XPVPHC ngày 16/9/2021 của Công an xã Thụy Hưng về hành vi trộm cắp tài sản (phạt tiền, nộp phạt ngày 16/9/2021).

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 39/QĐ-XPVPHC ngày 05/01/2015 của Công an huyện Quỳnh Phụ về hành vi trộm cắp tài sản (phạt tiền, bị cáo đã chấp hành xong ngày 07/01/2015); Bản án số 16/2016/HSST ngày

02/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/6/2016, chấp hành xong án phí ngày 19/5/2016); Bản án số 56/2023/HS-ST ngày 25/8/2023 của Toà án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, bị cáo bị xử phạt 01 năm 01 tháng 27 ngày tù được trừ vào thời gian bắt buộc chữa bệnh 01 năm 01 tháng 27 ngày – Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù - Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - *(Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*

* *Người bào chữa cho bị cáo*: Luật sư Phạm Xuân T – Thuộc đoàn luật sư L và cộng sự - Đoàn luật sư tỉnh Thái Bình - *(Có mặt)*

** Bị hại:*

- Anh Phạm Xuân P, sinh năm 1986 – *Đề nghị xử vắng mặt*

Địa chỉ: thôn H, xã N, huyện T, tỉnh B

- Chị Phạm Thị N, sinh năm 1990 – *Đề nghị xử vắng mặt*

Địa chỉ: thôn H, xã N, huyện T, tỉnh B

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Vũ Nhân Q, sinh năm 1950 – *Có mặt*

Địa chỉ: thôn P, xã A, huyện Q, tỉnh B

** Người làm chứng:*

- Anh Bùi Quang H, sinh năm 1987 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: thôn Đ, xã P, huyện T, tỉnh B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 05 Pt ngày 01/11/2021, bị cáo Vũ Thị D đi xe máy điện nhãn hiệu Espero 133H, màu xanh đỏ đen, không gắn biển kiểm soát từ nhà bị cáo ở xã An Tràng huyện Quỳnh Phụ đến thôn Hệ, xã Thuỵ Ninh, huyện Thái Thụy, mục đích để trộm cắp tài sản, bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khi đến nhà anh Phạm Xuân P, sinh năm 1986 ở thôn Hệ, xã Thụy Ninh, huyện Thái Thụy, thấy nhà anh P không đóng cổng nên bị cáo đi xe vào sân lấy 01 chiếc ổn áp nhãn hiệu LIOA DRI-10000 để ở sân đặt lên bệ để chân của xe máy điện, lấy chiếc bao tải màu xanh ở kho nhà anh P phủ lên rồi quay xe ra cổng. Khi bị cáo vừa ra đến cổng thì bị gia đình anh P phát hiện, bị cáo xuống xe bỏ chạy thì bị anh P cùng người dân bắt đưa đến trụ sở Công an xã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

- Quá trình điều tra do nghi bị cáo Vũ Thị D mắc bệnh tâm thần nên ngày 22/11/2021, Cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện Thái Thuỵ đã ra Quyết định 256A/QĐ-CSĐT trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với bị cáo Vũ Thị D. Bản Kết luận giám định số 261/KLGĐ ngày 23/8/2022 của Viện pháp y tâm thần

trung ương kết luận: *"Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định đối tượng Vũ Thị Dược bị bệnh rối loạn hoảng sợ. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F41.0. Hành vi phạm tội ngày 01/11/2021 xảy ra ở ngoài cơn hoảng sợ. Đối tượng đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại thời điểm giám định bệnh ở mức độ nặng, đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi"* (Tại thời điểm có kết luận giám định bị cáo Vũ Thị D đang thực hiện biện pháp bắt buộc chữa bệnh theo Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 01 ngày 28/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình).

- Trước khi bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 01/11/2021 thì ngày 08/9/2021 bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản tại xã Tân Hoà, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình bị phát hiện, ngày 08/9/2021 cơ quan điều tra công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự. Ngày 22/9/2021, Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình cũng đã ra Quyết định số 175 Trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với bị cáo. Ngày 09/11/2021, bị cáo được đưa đến Viện pháp y tâm thần Trung ương để theo dõi giám định nội trú. Kết Luận giám định số 60/KLGĐ ngày 16/01/2022 của Viện pháp y tâm thần trung ương đã kết luận: *"Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định đối tượng Vũ Thị D bị bệnh rối loạn hoảng sợ. Theo phân loại Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F41.0. Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội đối tượng ở ngoài cơn hoảng sợ, đối tượng đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi"*. Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã ra quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 01 ngày 28/3/2022 đối với bị cáo Vũ Thị D.

- Kết luận giám định sức khoẻ tâm thần sau điều trị bắt buộc chữa bệnh số 27/KLGĐKTT-SBBCS ngày 10/5/2023 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: *"Hiện tại bệnh tâm thần của bệnh nhân Vũ Thị Dược ở giai đoạn khỏi bệnh. Đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi"*. Ngày 24/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã ra Quyết định số 01/QĐ-VKSVT đình chỉ thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Vũ Thị D

- Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Vũ Thị D đã viết các bản tự khai trình bày ý kiến tại các biên bản lấy khai đều khai nhận hành vi trộm cắp tài sản nhà anh P, chị N,

- Bản kết luận định giá tài sản số 49/Kl-HĐĐGTS ngày 03/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thái Thụy kết luận 01 chiếc ổn áp nhãn hiệu LIOA DRI-10000, trị giá 2.250.000 đồng

Cáo trạng số 130/CT-VKSTT ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Vũ Thị D về tội "Trộm cắp tài sản". Tại phiên tòa, kiểm sát viên đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vũ Thị D từ 6

tháng đến 9 tháng tù, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Anh P, chị N đã nhận lại chiếc LIOA DRI-10000, không yêu cầu giải quyết về bồi thường thiệt hại nên không đặt ra giải quyết về trách nhiệm dân sự. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị tuyên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên toà, luật sư bào chữa cho bị cáo không tranh luận gì về tội danh, không có ý kiến gì về trình tự tố tụng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo. Đề nghị hội đồng xét xem xét đến hoàn cảnh bị cáo hiện bị thoái hoá trượt cột sống, đi lại vận động khó khăn, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ mức thấp nhất hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Vũ Thị D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt lý do bị cáo bị trượt và thoái hoá cột sống, việc đi lại rất khó khăn ; Người bị hại là anh Phạm Xuân P, chị Phạm Thị N có đơn xin vắng mặt tại phiên toà, người làm chứng vắng mặt không lý do. Căn cứ vào Điều 290; 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị cáo, bị hại và người làm chứng trong vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai phạm tội của bị cáo phù hợp với đơn trình báo của bị hại là anh Phạm Xuân P, chị Phạm Thị N, phù hợp với biên bản biên bản bắt người phạm tội quả thang, phù hợp với bản kết luận định giá tài sản. Nên có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 08 giờ 05 Pt ngày 01/11/2021, bị cáo Vũ Thị D đã có hành vi trộm cắp 01 LIOA DRI-10000 trị giá 2.250.000 đồng là tài sản của anh Phạm Xuân P và chị Phạm Thị N. Hành vi của bị cáo đã phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản Kết luận giám định số 261/KLGĐ ngày 23/8/2022 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: *"Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định đối tượng Vũ Thị Dược bị bệnh rối loạn hoảng sợ. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F41.0. Hành vi phạm tội ngày 01/11/2021 xảy ra ở ngoài cơn hoảng sợ. Đối tượng đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại thời điểm giám định bệnh ở mức độ nặng, đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi"* . Vì vậy,

khi phạm tội bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Hành vi của bị Vũ Thị D phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng đã truy tố bị cáo với tội danh, điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

*"***Điều 173. Tội trộm cắp tài sản**

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;

đ) Tài sản là di vật, cổ vật.

2.Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a) Có tổ chức;

b) Có tính chất chuyên nghiệp;

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;

d) Dùng thủ đoạn xảo quyệt, nguy hiểm;

đ) Hành hung để tẩu thoát;

e) Tài sản là bảo vật quốc gia;

g) Tái phạm nguy hiểm.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng;

b) Lợi dụng thiên tai, dịch bệnh.

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm:

a) Chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên;

b) Lợi dụng hoàn cảnh chiến tranh, tình trạng khẩn cấp.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".

[3] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 bộ luật hình sự; quá trình điều tra thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn và được người bị hại xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Bị cáo là người trưởng thành nhưng không chịu lao động để tạo thu nhập hợp pháp. Để có tài sản bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự trên địa bàn. Về nhân thân: Các năm 2015, 2016 bị cáo đã bị xử lý vi phạm hành chính, bị kết án về hành vi Trộm cắp tài sản, tuy đều được xoá nhưng không lấy đó là bài học để tu dưỡng, rèn luyện mà tiếp tục vi phạm. Đối với hành vi trộm cắp tài sản ở Tân Hoà, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình vào ngày 08/9/2021, bị Toà án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình kết án vào ngày 25/8/2023, bản án này kết án sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản nhà anh P, chị N tuy không xác định là tiền án nhưng cũng xem xét đánh giá bị cáo có nhân thân xấu, cần phải xét xử nghiêm. Tuy nhiên, xét thấy điều kiện hiện nay bị cáo bị bệnh trượt và thoái hoá cột sống, việc đi lại và vận động rất khó khăn (có bệnh án, biên bản xác minh và đơn trình bày của gia đình ông Vũ Nhân Q là bố đẻ bị cáo) nên cần áp dụng Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt phù hợp và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là cũng đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Phạm Xuân P và chị Phạm Thị N đã nhận lại tài sản là 01 ổn áp nhãn hiệu LIOA DRI-10000 và 01 bao tải màu xanh không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra việc giải quyết về bồi thường.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 ổn áp nhãn hiệu LIOA DRI-10000 và 01 bao tải màu xanh là tài sản của anh Phạm Xuân P, chị Phạm Thị N. Anh P và chị N đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra việc giải quyết về bồi thường.

[7] Các vấn đề khác của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy quản lý của bị cáo 01 chiếc xe máy điện màu đỏ đen, nhãn hiệu Espero 133H, đã qua sử dụng. Bị cáo khai chiếc xe trên là của ông Vũ Nhân Q (bố đẻ bị can) nhưng bị cáo ông Vũ Nhân Q không xuất trình được giấy tờ chứng minh chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra tiếp tục quản lý để xác minh, làm rõ theo quy định.

[8] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 điều 173; Điều 38 ; Điều 50; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Thị D phạm tội "Trộm cắp tài sản."

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Thị D 07 (Bảy) tháng tù, thời gian tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Phạm Xuân P và chị Phạm Thị N đã nhận lại tài sản là 01 ổn áp nhãn hiệu LIOA DRI-10000 và 01 bao tải màu xanh không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra việc giải quyết về bồi thường.

4. Về án phí: Bị cáo Vũ Thị D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mạt vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi gửi:
- VKSND huyện Thái Thụy;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sở tư pháp Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hương Lan